

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH OAI, TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 88/2021/HS-ST

Ngày 17/12/2021

V/v Nguyễn Công Th

Cố ý gây thương tích

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Vũ Phương**.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Nguyệt**.

2. Ông **Lê Huy Trọng**.

**Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Việt Cường**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa:** Ông **Mai Lương Sơn**, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và 17 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

**Họ và tên:** **Nguyễn Công Th**, sinh năm 1969; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn G, xã B H, huyện Th O, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1934; vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; con có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 226 lập ngày 09/9/2021 tại Công an huyện Thanh Oai. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1967. Trú tại: thôn G, xã B H, huyện Th O, Thành phố H. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 21/6/2021, bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1967, đi đến khu đất đang tranh chấp với gia đình Nguyễn Công Th, sinh năm 1969, trú cùng thôn rồi gọi Th ra nói chuyện. Tại đây, hai bên đã xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với nhau, Th lấy một thanh gỗ dài 105cm, rộng 07cm, dày 1,5cm tại sân nhà mình rồi cầm thanh gỗ này bằng hai tay và vụt 01 phát vào mông và 01 phát khoeo chân phải bà T. Hậu quả: Bà T bị thương ở khoeo chân phải, được người nhà đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa H Đ.

\* Về tang vật thu giữ: 01 thanh gỗ có chiều dài 105cm, rộng 07cm, dày 1,5cm.

Tại Kết luận giám định số 5957/C09-TT1 ngày 02/8/2021, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Đối chiếu với Bảng 1 – Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, áp dụng Nguyên tắc 1,3,4, Mục I.2, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với vết mổ đang liền sẹo kích thước trung bình vùng khoeo phải của bà Nguyễn Thị Thu T tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: Các tổn thương của bà Nguyễn Thị Thu T do vật tày gây nên. Thanh gỗ gửi giám định gây được thương tích ở vùng khoeo chân phải của bà Nguyễn Thị Thu T.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bà T yêu cầu Nguyễn Công Th phải bồi thường số tiền chi phí nằm viện, thuốc, công người chăm sóc, tổn thất thu nhập khi nằm viện với số tiền là 20.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Công Th đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như đúng nội dung nêu trên. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và thành khẩn xin lỗi bà T. Bị cáo đã được cơ quan cảnh sát điều tra thông báo kết luận giám định là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc gì. Bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Ngày 03/12/2021 bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0041401 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai để bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu T.

Người bị hại là bà Nguyễn thị T trình bày: Về việc Th đánh bà 2 cái và bà bị thiệt hại 2% sức khỏe bà không thắc mắc gì về thương tích cũng như kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà nhưng bà khẳng định bị cáo đánh bà bằng đòn gánh chứ không phải là thanh gỗ đồng thời bà xuất trình người làm chứng là ông trưởng thôn, vợ chồng Ng Th, ông K ( Em ruột chồng của bà T) bà trình bày những người này nhìn thấy Th cầm đòn gánh đánh bà. Bà đề nghị Th phải bồi thường cho bà tổng các khoản là 30 triệu đồng.

Bị cáo Th khẳng định, bị cáo dùng thanh gỗ đã nộp cho cơ quan điều tra để đánh bà T không phải là đòn gánh, bị cáo cũng nhất trí bồi thường cho bà T như bà yêu cầu.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Tại cáo trạng số:78/CT-VKS-HS ngày 10/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố bị cáo Nguyễn Công Th, về tội: "*Cố ý gây thương tích*", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Công Th từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại 30 triệu đồng như yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thu T

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh gỗ có chiều dài 105cm, rộng 07cm, dày 1,5cm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về nội dung*: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ tang vật, vật chứng, kết luận giám định và lời khai của người bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/6/2021, tại khu đất tranh chấp giữa hai gia đình tại thôn G, xã B H, huyện Th O, do có mâu thuẫn, Nguyễn Công Th đã sử dụng 01 thanh gỗ có kích thước (105x7x1,5) cm là hung khí nguy hiểm vụt 02 phát trúng mông và khoeo chân phải của bà Nguyễn Thị Thu T, gây thương tích cho bà T với tỷ lệ thương tích là 02%.

Việc bà T khai bị cáo dùng đòn gánh đánh bà nhưng bị cáo không thừa nhận, người làm chứng mà bà T xuất trình đều khai không biết bị cáo dùng vật gì đánh bà T vì khi nghe thấy tiếng bà T kêu thì chạy đến, khi đến đã thấy bà T bị đánh rồi. Theo kết luận giám định thì: Về cơ chế hình thành thương tích, các tổn thương của bà Nguyễn

Thị Thu T do vật tày gây nên. Thanh gỗ gửi giám định gây được thương tích ở vùng khoeo chân phải của bà Nguyễn Thị Thu T. Do đó không có căn cứ xác định bị cáo dùng đòn gánh gây thương tích cho bà T.

Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS quy định về tội Cố ý gây thương tích: *1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người; ...*

Như vậy hành vi của Nguyễn Công Th đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai để bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu T, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng biện pháp chấp hành hình phạt tù có điều kiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự:* bà Nguyễn Thị Thu T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền viện phí và tiền phát sinh khác, tổng cộng 30.000.000 đồng (BL:59) theo hóa đơn chữa bệnh (từ BL: 59 đến BL 79), bao gồm:

Căn cứ Giấy ra viện và bảng kê chi phí khám chữa bệnh nội trú của Bệnh viện đa khoa Hà Đông: Bà T điều trị tại Bệnh viện từ ngày 23/6/2021 đến ngày 08/7/2021 ra viện là 16 ngày nằm viện, với chẩn đoán: Chấn thương sọ não + Tụ máu khoeo chân F. Tiền viện phí của bệnh viện đa khoa Hà Đông (BL69 – 72):13.928.405 đồng. Hoá đơn mua thuốc ngày 12/8/2021 (BL 62): 90.000 đồng. Hoá đơn mua thuốc ngày 27/6/2021 (BL 63): 394.000 đồng. Biên thu tiền chuẩn đoán hình ảnh 12/8/2021 (BL65): 82.600 đồng. Hoá đơn mua thuốc ngày 08/7/2021( BL 67): 1.857.000 đồng. Tổng cộng là 16.352.005 đồng. Ngoài ra bà yêu cầu các khoản khác gồm tiền

bồi thường sức khỏe tiền công chăm sóc tổng cộng cả tiền thuốc điều trị là 30.000.000 đồng.

Bị cáo Th tự nguyện chấp nhận bồi thường đủ 30 triệu cho bà T, đây là sự tự nguyện không trái pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[5]. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ có chiều dài 105cm, rộng 07cm, dày 1,5cm.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm và án phí Dân sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[7]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Về tội danh*: Tuyên bố Nguyễn Công Th phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. *Về điều khoản áp dụng và hình phạt*:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Nguyễn Công Th 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 ( Mười hai) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/12/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Công Th cho UBND xã B H, huyện Th O, thành phố H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584; Điều 585; Điều 587 và Điều 590 của Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Công Th bồi thường thương tích cho bà Nguyễn Thị Thu T tổng số tiền là 30.000.000 đồng, đã nộp số tiền 10.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 004 1401 ngày 03/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, còn phải bồi thường tiếp 20.000.000 đồng ( Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án ( Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh gỗ có chiều dài 105cm, rộng 07cm, dày 1,5cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 /11/2021 giữa Công an huyện Thanh Oai và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai.

5. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 ( Một triệu) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Th và người bị hại là bà T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17/12/2021./.

**Nơi nhận :**

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- CA huyện Thanh Oai;
- THADS huyện Thanh Oai;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Vũ Phương**